

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 18 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 77/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Phan Thảo Hồng A** - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

*Bị đơn:* Bà **Mang Thị Kim H** - sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn L, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Mang Thị Kim H có nghĩa vụ phải trả nợ vay cho bà Phan Thảo Hồng A số tiền là 201.800.000 đồng (*hai trăm linh một triệu, tám trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả một khoản lãi suất với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Bà Mang Thị Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.045.000<sup>d</sup> (*năm triệu, không trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*).

Bà Phan Thảo Hồng A không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phan Thảo Hồng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.045.000<sup>d</sup> (*năm triệu, không trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0025561 ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Xuân Thủy**